

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2025/DS-PT
Ngày 27 - 8 - 2025
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đức Dương.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hồng Chương và ông Nguyễn Thế Hạnh.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Vũ Trí - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Ông Dương Phúc Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng - Cơ sở 2 xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 09/2025/TLPT-KDTM ngày 18 tháng 7 năm 2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

Do Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 01/2025/KDTM ngày 20-5-2025 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút (nay là Tòa án nhân dân khu vực 9 - Lâm Đồng) bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 302/2025/QĐ-PT ngày 04-8-2025, giữa các đương sự:

1.1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần C Việt Nam (viết tắt: VBank); trụ sở: Số 108 T, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh B - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Hoàng Thị H - Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần C Việt Nam - Chi nhánh Đắk Nông.

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Hữu T - Nhân viên Quản lý nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần C Việt Nam - Chi nhánh Đắk Nông; địa chỉ: Số 78 T, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông (nay là Số 78 T, phường B, tỉnh Lâm Đồng) - Có mặt.

1.2. *Bị đơn:* Ông Đặng Trần Q, sinh năm 1979 là Chủ hộ Kinh doanh Đặng Trần Q; địa chỉ: Tổ dân phố 01, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông (nay là Tổ

dân phố 01, xã C, tỉnh Lâm Đồng) - Có mặt.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị H (vợ ông Đặng Trần Q); địa chỉ: Tổ dân phố 01, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông (nay là Tổ dân phố 01, xã C, tỉnh Lâm Đồng) - Vắng mặt.

4. *Người kháng cáo:* Ông Đặng Trần Q - Chủ hộ Kinh doanh Đặng Trần Q là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. *Theo đơn khởi kiện đề ngày 30-9-2024 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn trình bày:*

1.1. Ngày 09-3-2023, tại Hợp đồng tín dụng số: 001/2023-HĐCVHM/NHCT506 ngày 09-3-2023: Ông Đặng Trần Q là Chủ hộ kinh doanh Đặng Trần Q có vay của VBank - Chi nhánh Đắk Nông - Phòng Giao dịch C số tiền 1.500.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng, lãi suất theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng, lãi trả vào ngày 20 hàng tháng, mục đích vay bổ sung vốn kinh doanh... Hợp đồng thế chấp QSDĐ số: 002/2021-HĐBĐ/NHCT506 ngày 12-3-2021: Ông Đặng Trần Q và bà Nguyễn Thị H, đã thế chấp các thửa đất số: 59, 60, 67, 87, tờ bản đồ số 35 và thửa đất số 881, tờ bản đồ số 9, tọa lạc tại thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Ngoài ra, ông Đặng Trần Q còn đề nghị phát hành thẻ tín dụng kèm Hợp đồng số: 3019478398 ngày 04-8-2021 tại VBank; Giấy đề nghị điều chỉnh hạn mức thẻ tín dụng ngày 01-8-2022 thì dư nợ thẻ TDQT là 98.918.859 đồng, ngày quá hạn 20-6-2024.

1.2. Quá trình vay vốn ông Đặng Trần Q đã trả số nợ gốc 98.757.647 đồng; đối với khoản vay thẻ tín dụng còn nợ 161.212 đồng. Do đó, VBank khởi kiện yêu ông Đặng Trần Q trả nợ theo Hợp đồng tín dụng tính đến ngày xét xử sơ thẩm (20-5-2025): Số tiền gốc và lãi tính đến ngày 20-5-2025 của 02 khoản là 1.672.618.850 đồng (trong đó: nợ gốc 1.399.495.899 đồng, lãi cộng dồn 175.297.186 đồng, lãi phạt cộng dồn 97.825.765 đồng); đồng thời tiếp tục tính lãi kể từ ngày 21-5-2025 theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Trường hợp ông Đặng Trần Q không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì VBank đề nghị xử lý các tài sản theo hợp đồng thế chấp.

2. Bị đơn trình bày: Ông Q thừa nhận toàn bộ nội dung như đại diện VBank đã trình bày như trên. Tuy nhiên, do việc kinh doanh không thuận lợi nên vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Nay VBank khởi kiện yêu cầu phải trả số tiền gốc và lãi tính đến ngày 20-5-2025 của 02 khoản vay 1.672.618.850 đồng là đúng; riêng khoản tiền lãi phạt và lãi phát sinh, đề nghị Ngân hàng tạo điều kiện cho gia đình ông được miễn trả.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H trình bày:* Bà đồng ý với ý kiến, lời trình bày của chồng bà là ông Đặng Trần Q.

4. Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 01/2025/KDTM ngày 20-5-2025 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút (nay là Tòa án nhân dân khu vực 9 - Lâm Đồng) đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35; các điểm a, c khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 155, Điều 156, khoản 1 Điều

157; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Áp dụng các Điều 357, 463, 465, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 100 và 103 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

4.1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc ông Đặng Trần Q - Chủ hộ kinh doanh Đặng Trần Q trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C Việt Nam (VBank) tổng số tiền nợ gốc và lãi của 02 khoản tính đến ngày 20-5-2025 là 1.672.618.850 đồng (trong đó: nợ gốc 1.399.495.899 đồng, lãi cộng dồn 175.297.156 đồng, lãi phạt cộng dồn 97.825.765 đồng). Tiếp tục tính lãi kể từ ngày 21-5-2025 theo mức lãi suất như đã thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số: 001/2023-HĐCVHM/NHCT506 ngày 09-3-2023 và Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng kèm Hợp đồng số: 3019478398 ngày 04-8-2021.

4.2. Trường hợp bị đơn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý các tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất thuộc các thửa đất số: 59, 60, 67, 87, tờ bản đồ số 35 và thửa đất số: 881, tờ bản đồ số 9, cập nhật thay đổi pháp lý sang tên ngày 14-5-2021 cho ông Đặng Trần Q và bà Nguyễn Thị H, tọa lạc tại thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về chi phí tố tụng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

5. Ngày 02-6-2025, bị đơn ông Trần Đặng Q kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại thời gian trả lãi và lãi phạt.

6. Tại phiên toà phúc thẩm:

6.1. Ông Đặng Trần Q giữ nguyên nội dung kháng cáo và trình bày: Thừa nhận thời điểm vi phạm nghĩa vụ trong hợp đồng đã thỏa thuận, số tiền gốc phải trả; song trước khi vi phạm khoảng 10 ngày cán bộ VBank không trả lời dứt khoát: trường hợp của ông có được vay tiếp không để “đáo hạn” hay không, dẫn đến vi phạm hợp đồng, do đó không chấp nhận toàn bộ khoản lãi suất quá hạn và lãi phạt.

6.2. Đại diện VBank trình bày: Cán bộ của VBank đã thực hiện đúng quy định, quy trình đối với khách hàng, do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị đơn.

6.3. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng phát biểu quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 01/2025/KDTM ngày 20-5-2025 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút (nay là Tòa án nhân dân khu vực 9 - Lâm Đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về hình thức: Đơn kháng cáo của ông Trần Đăng Q - Chủ hộ Kinh doanh Đăng Trần Q trong thời hạn luật định, đã thực hiện các thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Xét nội dung kháng cáo của ông Trần Đăng Q - Chủ hộ Kinh doanh Đăng Trần Q:

[2.1]. Hợp đồng cho vay hạn mức số: 001/2023-HĐCVHM/NHCT506 ngày 09-3-2023, giữa VBank và ông Trần Đăng Q - Chủ hộ Kinh doanh Đăng Trần Q thỏa thuận thời hạn cho vay tối đa không quá 12 tháng, lãi suất 10.5%/năm, lãi suất đối với dư nợ gốc bị quá hạn tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn, lãi suất chậm trả lãi theo mức lãi suất bằng 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Như vậy, hợp đồng tín dụng đã giao kết giữa VBank và ông Trần Đăng Q - Chủ hộ Kinh doanh Đăng Trần Q nêu trên không trái với các quy định của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010; sửa đổi bổ sung năm 2017; Thông tư số: 39/2016/TT-NHNN ngày 30-12-2016 được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số: 06/2023/TT-NHNN ngày 28-6-2023 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam “*Quy định về hoạt động cho vay của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng*”.

[2.2]. Kể từ ngày 10-3-2024, Hộ kinh doanh Đăng Trần Q đã vi phạm nghĩa vụ đối với hợp đồng tín dụng đã giao kết; trước khi gửi Thông báo nợ quá hạn, VBank đã thực hiện các trình tự, thủ tục theo quy định. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm buộc ông Trần Đăng Q phải trả số tiền gốc và lãi tính đến ngày 20-5-2025 (ngày xét xử sơ thẩm), bao gồm: 1.672.618.850 đồng (trong đó: nợ gốc 1.399.495.899 đồng, lãi dư nợ gốc trong hạn 175.297.186 đồng, lãi phạt với dư nợ gốc quá hạn 87.370.491 và lãi phạt với dư nợ lãi quá hạn 10.455.274 đồng) là có căn cứ và đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Đăng Trần Q không cung cấp được tài liệu, chứng cứ về việc cán bộ VBank có sai sót vi phạm các nghĩa vụ đã thỏa thuận trong hợp đồng số: 001/2023-HĐCVHM/NHCT506 ngày 09-3-2023. Quan điểm giải quyết vụ án đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tại phiên tòa phù hợp, do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của ông Đăng Trần Q.

[2.3]. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Cư Jút áp dụng các quy định của Luật Các tổ chức tín dụng 2024 và các quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 để giải quyết tranh chấp là không đúng khoản 2 Điều 210 của Luật Các tổ chức tín dụng 2024 và khoản 2 Điều 7 của Nghị quyết số: 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11-01-2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử nêu ra để rút kinh nghiệm.

[3]. Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Trần Đăng Q - Chủ hộ Kinh doanh Đăng Trần Q phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự: Không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Đăng Q - Chủ hộ kinh doanh Đăng Trần Q, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 01/2025/KDTM-ST ngày 20-5-2025 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút (nay là Tòa án nhân dân khu vực 9 - Lâm Đồng).

1.1. Căn cứ khoản 1 Điều 30 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Áp dụng các Điều 90 và Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần C Việt Nam - Chi nhánh Đắk Nông.

1.2. Buộc ông Đăng Trần Q - Chủ hộ kinh doanh Đăng Trần Q trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần C Việt Nam - Chi nhánh Đắk Nông tổng số tiền nợ gốc và lãi của 02 khoản tính đến ngày 20-5-2025 là 1.672.618.850 đồng (trong đó: nợ gốc 1.399.495.899 đồng, lãi dư nợ gốc trong hạn 175.297.186 đồng, lãi phạt với dư nợ gốc quá hạn 87.370.491 và lãi phạt với dư nợ lãi quá hạn 10.455.274 đồng).

1.3. Kể từ ngày 21-5-2025 cho đến khi thi hành án xong, ông Đăng Trần Q - Chủ hộ kinh doanh Đăng Trần Q còn phải trả khoản tiền lãi suất nợ quá hạn đối với VBank theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số: 001/2023-HĐCVHM/NHCT506 ngày 09-3-2023 và Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng kèm Hợp đồng số: 3019478398 ngày 04-8-2021.

1.4. Trường hợp ông Đăng Trần Q - Chủ hộ kinh doanh Đăng Trần Q không thực hiện nghĩa vụ thi hành án thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần C Việt Nam - Chi nhánh Đắk Nông có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 002/2021-HĐBĐ/NHCT506 ngày 12-3-2021 đối với các thửa đất số: 59, 60, 67, 87, tờ bản đồ số 35 và thửa đất số: 881, tờ bản đồ số 9 (đã đăng ký biến động ngày 14-5-2021 đối với ông Đăng Trần Q và bà Nguyễn Thị H), tọa lạc tại thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông (nay là xã C, tỉnh Lâm Đồng).

2. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

2.1. Buộc ông Trần Đăng Q - Chủ hộ kinh doanh Đăng Trần Q phải chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại 62.178.565đ (*Sáu mươi hai triệu một trăm bảy mươi tám nghìn năm trăm sáu mươi lăm đồng*).

Hoàn trả Ngân hàng TMCP C Việt Nam - Chi nhánh Đắk Nông số tiền tạm ứng án phí đã nộp 30.347.000đ (*Ba mươi triệu ba trăm bốn mươi bảy nghìn đồng*) theo biên lai số: 0005286 ngày 16-10-2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Jút (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9 - Lâm Đồng).

2.2. Buộc ông Trần Đăng Q - Chủ hộ kinh doanh Đăng Trần Q phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm, được trừ 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm theo Biên lai số 0005547 ngày 16-6-2025 nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9 - Lâm Đồng).

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- TAND khu vực 9 - Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 9 - Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, TDS, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Lương Đức Dương